

Số: 127/2021/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 19 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY**

Căn cứ Điều 212; 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 144/2021/TLST ngày 01 tháng 4 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

**Chị Hoàng Thị Thu Tr**, sinh năm 1980.

Trú tại: CH209 nhà 8A, Tập thể Đ, phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội.

**Anh Nguyễn Chí T**, sinh năm 1980.

Trú tại: Số 7A/52/337 đường C, phường D, quận C, thành phố Hà Nội

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Thu Tr và anh Nguyễn Chí T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Trung Liệt, quận Đống Đa, Hà Nội ngày 21/10/2004. Trong quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận đến tháng 8 năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu do bất đồng quan điểm sống, cuộc sống chung không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay anh chị xác định mâu thuẫn vợ chồng thật sự trầm trọng, cùng yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Chị Hoàng Thị Thu Tr và anh Nguyễn Chí T cùng thống nhất xác nhận trong thời kỳ hôn nhân có 02 (Hai) con chung là cháu Nguyễn Hoàng Khánh C, sinh ngày 20/10/2005 và cháu Nguyễn Hoàng Khánh L, sinh ngày 30/8/2009. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị giao cả 02 (Hai) con chung cho chị Hoàng Thị Thu Tr trực tiếp nuôi dưỡng, anh Nguyễn Chí T cấp dưỡng nuôi con chung là 15.000.000 (Mười lăm triệu) đồng/tháng/cháu từ tháng 5 năm 2021 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định pháp luật khác thay thế.

[3] Về tài sản chung: Chị Hoàng Thị Thu Tr và anh Nguyễn Chí T thống nhất tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[4] Về nợ chung: Chị Hoàng Thị Thu Tr và anh Nguyễn Chí T cùng thống nhất xác định không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[4] Về lệ phí: Chị Hoàng Thị Thu Tr tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Ngoài ra chị Hoàng Thị Thu Tr và anh Nguyễn Chí T không có yêu cầu nào khác.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Thu Tr và anh Nguyễn Chí T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Hoàng Thị Thu Tr và anh Nguyễn Chí T trong thời kỳ hôn nhân có 02 (Hai) con chung là cháu Nguyễn Hoàng Khánh C, sinh ngày 20/10/2005 và cháu Nguyễn Hoàng Khánh L, sinh ngày 30/8/2009. Giao cả 02 (Hai) con chung cho chị Hoàng Thị Thu Tr trực tiếp nuôi dưỡng, ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Chí T cấp dưỡng nuôi con chung là 15.000.000 (Mười lăm triệu) đồng/tháng/cháu từ tháng 5 năm 2021 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định pháp luật khác thay thế.

Anh Nguyễn Chí T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Hoàng Thị Thu Tr và anh Nguyễn Chí T thống nhất tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Hoàng Thị Thu Tr và anh Nguyễn Chí T cùng thống nhất xác định không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Hoàng Thị Thu Tr chịu toàn bộ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, được trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng lệ phí chị Hoàng Thị Thu Tr đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0021744 ngày 23 tháng 3 năm 2021.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Đương sự;
- VKSND quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội;
- Chi cục THADS Q. Cầu Giấy, thành phố Hà Nội;
- UBND phường Trung Liệt, quận Đống Đa, Hà Nội;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Tô Thanh Tú**